

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
TP. Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày: 10-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N THÀNH PHỐ Đ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Công Hoan**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Dũng**

Ông **Huỳnh Bá Tiến**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Vũ Thị Bích Hậu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, Tp.Đ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, Tp Đ tham gia phiên toà:** Bà **Bùi Thị Thúy Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hòa Quý, quận N, TP. Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L - Sinh năm: 1996 - Tại TP. Đ.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: K 52/H19/7 đường P, phường T, quận T, TP. Đ;

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh.

Con ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị Mỹ C; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2018 – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm 1967

Trú tại: K 52/H19/7 đường P, phường T, quận T, TP. Đ – Có mặt.

2. Bà Hoàng Thị Mỹ C – Sinh năm 1968

Trú tại: K 52/H19/7 đường P, phường T, quận T, thành phố Đ – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 15/6/2018, Nguyễn Văn L đến quán internet trên đường P, TP. Đ, tại đây L gặp bạn tên Tý (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ L cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy và L đồng ý. Tý đưa cho L số điện thoại 0906445066 của một người tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nói L liên lạc để mua ma túy và hẹn tối gặp nhau tại khu vực đầu đường C để sử dụng chung. Khoảng 18h cùng ngày, L sử dụng số điện thoại 01263023395 liên lạc với H qua số điện thoại 0906445066 để mua 08 viên ma túy loại thuốc lắc với giá 3.200.000đ và 01 chỉ Ketamine với giá 2.300.000đ; địa điểm giao dịch tại cột điện khu vực giữa đường Hàm Nghi L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH, BKS 43D1-638.20 đến điểm hẹn, thấy một gói thuốc lá bên trong có ma túy, L lấy ma túy và bỏ tiền lại trong gói thuốc rồi để lại vị trí cũ. Đến khoảng 19h cùng ngày, L tiếp tục điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn gặp Tý, khi đến khu vực trước số nhà 04 đường Ung Văn Khiêm thì bị Đoàn Biên phòng N – BCH Bộ đội Biên phòng TP. Đ bắt quả tang.

Tang vật thu giữ của L:

- + Bên trong túi quần bên trái phía trước có: 01 gói nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng nén (Ký hiệu: M1); 01 gói nylon bên trong có chứa 08 viên nén hình trụ màu hồng, trên bề mặt có chữ “LV” (Ký hiệu: M2) – L khai là ma túy tổng hợp dạng Ketamine và thuốc lắc;

- + 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu trắng; sim số: 01263023935, số Imel: 354388067240003;

- + 01 ĐTDĐ màu vàng đen, có chữ Vertu; sim số: 0906438924, số Imel: 355171009390477;

- + 6.000.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu SH, BKS 43D1- 63820.

Vào lúc 22h30 ngày 15/6/2018, Đoàn Biên phòng N – BCH Bộ đội Biên phòng TP. Đ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn L, tại số nhà K52/H19/07 đường P, phường T, quận T, TP. Đ nhưng không thu giữ được gì.

* Tại Kết luận giám định số: 110/GĐ-MT ngày 20/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đ kết luận:

- + Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamin; khối lượng M1: 0,505 gam;

- + 08 viên nén hình tròn màu hồng trong mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng M2: 2,993 gam.

Qua điều tra, Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-NHS ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận N, TP. Đ thì bị cáo Nguyễn Văn L bị truy tố về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N TP. Đ thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Nguyễn Văn L về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L từ 18 đến 24 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:**

a/ Đề nghị tiêu hủy:

+ 01 gói nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng nén (Ký hiệu: M1);

+ 01 gói nylon bên trong có chứa 08 viên nén hình trụ màu hồng, trên bề mặt có chữ “LV” (Ký hiệu: M2);

(Các gói niêm phong ký hiệu: M1, M2 được niêm phong lại bằng 01 bì thư trắng là mẫu giám định hoàn trả có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đ).

b/ Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước điện thoại, tiêu hủy sim: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu trắng; sim số: 01263023935, số Imel: 354388067240003 (L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội);

c/ Đề nghị tuyên trả cho Nguyễn Văn L: 01 ĐTDĐ màu vàng đen, có chữ Vertu; sim số: 0906438924, số Imel: 355171009390477.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu SH, BKS 43D1-63820 là xe của ông Nguyễn Văn H, L mượn xe để sử dụng, ông H không biết L sử dụng xe để phạm tội. Số tiền 6.000.000đ thu được của L là của bà Hoàng Thị Mỹ C, bà C đưa cho L đi mua đồ dùng cho gia đình không liên quan đến việc phạm tội của L. Cơ quan CSĐT Công an quận N đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông H và số tiền 6.000.000đ cho bà C là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lúc 19h ngày 15/6/2018, tại khu vực trước số nhà 04 đường Ung Văn Khiêm, thuộc phường M, quận N, thành phố Đ, Đoàn Biên phòng N – BCH Bộ đội Biên phòng thành phố Đ bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,505 gam ma túy loại Ketamine và 2,993 gam ma túy loại MDMA với mục đích để sử dụng.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số: 33/ CT-VKS-NHS ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận N TP. Đ đã truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với Nguyễn Văn L là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[1] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi hình sự và biết rõ tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng vì bản tính thích tụ tập, đua đòi ăn chơi, nên đã sa ngã vào con đường sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây ra các tệ nạn xã hội mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm nghiêm trọng khác, làm mất trật tự trị an xã hội.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, đúng với tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe chung.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

- Đối với đối tượng tên Tý và Hiền có liên quan đến vụ án nhưng hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch do không đủ thông tin để tiến hành xác minh xử lý theo vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý sau nên không đề cập trong vụ án này.

[2] Về vật chứng:

- Đối với 01 gói nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng nén (Ký hiệu: M1); 01 gói nylon bên trong có chứa 08 viên nén hình trụ màu hồng, trên bề mặt có chữ “LV” (Ký hiệu: M2);

(Các gói niêm phong ký hiệu: M1, M2 được niêm phong lại bằng 01 bì thư trắng là mẫu giám định hoàn trả có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đ) xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu trắng; sim số: 01263023935, số Imel: 354388067240003 (L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội) xét thấy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với điện thoại và tiêu hủy sim.

- Đối với 01 ĐTDĐ màu vàng đen, có chữ Vertu; sim số: 0906438924, số Imel: 355171009390477 (không liên quan đến hành vi phạm tội của L) xét thấy cần tuyên trả lại cho Nguyễn Văn L.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu SH, BKS 43D1- 63820 là xe của ông Nguyễn Văn H, L mượn xe để sử dụng, ông H không biết L sử dụng xe để phạm tội. Số tiền 6.000.000đ thu được của L là của bà Hoàng Thị Mỹ C, bà C đưa cho L đi mua đồ dùng cho gia đình không liên quan đến việc phạm tội của L. Cơ quan CSĐT Công an quận N đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông H và số tiền 6.000.000đ cho bà C, ông H và bà C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Văn L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 15/6/2018.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng nén (Ký hiệu: M1); 01 gói nylon bên trong có chứa 08 viên nén hình trụ màu hồng, trên bề mặt có chữ "LV" (Ký hiệu: M2);

(Các gói niêm phong ký hiệu: M1, M2 được niêm phong lại bằng 01 bì thư trắng là mẫu giám định hoàn trả có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đ) và sim điện thoại số 01263023935 của Nguyễn Văn L.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với điện thoại 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6 màu trắng số Imel: 354388067240003 của Nguyễn Văn L.

- Tuyên tuyên trả lại cho Nguyễn Văn L 01 ĐTDĐ màu vàng đen, có chữ Vertu; sim số: 0906438924, số Imel: 355171009390477.

(Tất cả vật chứng trên, hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự quận N quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2018).

*** Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/10/2018.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA